

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HSST

Ngày 14/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình T

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị B

Bà Trần Thị M

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh H - Thư ký Tòa án nhân dân quận H, thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thanh H - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2020/QĐXXST-HS ngày 31/01/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh T, sinh năm 1987 tại H.

ĐKHKTT: Tiểu khu 8, Thị trấn L, huyện L, tỉnh H; Nơi cư trú: Không nơi ở cố định; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Minh T, con bà Nguyễn Thị Thanh M; Nhân thân: Tiền án: 04; Tiền sự: Không.

- Bản án số 02/2005/HSST ngày 02/02/2005 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản (Chưa xóa án tích).

- Bản án số 23/ 2006/HSST ngày 28/9/2006 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của bản án số 02/2005/HSST, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 15 tháng tù được trừ 03 ngày tạm giam của bản án số 02/2005/HSST. Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt là 14 tháng 27 ngày tù. (Chưa xóa án tích).

- Bản án số 49/2008/HSST ngày 21/8/2008 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Chưa xóa án tích).

- Bản án số 18/2009/HSST ngày 28 + 30/11/2009 của Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 06 năm tù về tội Cuớp tài sản. Tổng hợp hình phạt 07 năm tù của bản án số 49/2008/HSST, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 13 năm tù. (Chưa xóa án tích).

Bắt quả tang ngày 29/9/2019. Tạm giữ ngày 30/9/2019. Tạm giam ngày 09/10/2019. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 02 – Công an thành phố H; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 29/9/2019, tại đường gom vành đai 3, thuộc tổ 15 phường Yên Sở, quận H, H, tổ công tác Y1-141 Công an thành phố H phối hợp với tổ công tác Công an phường Yên Sở, quận H trong khi đang làm nhiệm vụ tại đường gom vành đai 3 hướng từ Pháp Vân đi cầu Thanh Trì phát hiện Lý Đình Vinh, làm xe ôm điều khiển xe máy BKS 29D1-277.80 chở sau Nguyễn Anh T có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, phát hiện Nguyễn Anh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại túi quần bên phải T đang mặc có 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 3x3cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, T khai nhận tinh thể màu trắng bên trong túi nilon màu trắng là ma túy đá T mua về để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt. Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ của T 01 dây chuyền kim loại màu vàng, 01 lắc đeo tay kim loại màu vàng, 01 đồng hồ đeo tay kim loại màu vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu ghi. Tạm giữ của Lý Đình Vinh 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha BKS 29D1-277.80. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong tang vật và đưa Nguyễn Anh T và Lý Đình Vinh về trụ sở để làm rõ.

Theo bản kết luận giám định số 6282/KLGD-PC09 ngày 08/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,396 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H, Nguyễn Anh T khai nhận: Cách ngày bị bắt khoảng 03 ngày T từ nhà ở Thị Trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình lên H để xin việc làm. Trong thời gian đi xin việc T sống lang thang ở khu vực Bến xe, đến khoảng 23 giờ 00 ngày 28/9/2019, T đi bộ một mình đến khu vực Đê La Thành để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy đá với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất ở trong túi quần bên phải rồi đi bộ về khu vực hồ Hoàn Kiếm ngủ tại ghế đá. Đến khoảng 13 giờ 00 ngày 29/9/2019, T lại đi bộ lang thang về khu vực cầu Vĩnh Tuy và gọi xe ôm của Lý Đình Vinh mục đích đi tìm việc làm. Khi anh Vinh đèo T đi đến khu vực đường gom vành đai

3, phường Yên Sở, quận H, H thì bị cơ quan Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang trong túi quần bên phải T đang mặc 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng dạng ma túy đá. Việc T mua ma túy và cất giấu ma túy trong người anh Vinh không biết.

Ngày 29/9/2019 Cơ quan điều tra công an quận H đã dẫn giải T đi xác định địa điểm và người bán ma túy cho T. Cơ quan điều tra đã xác định được địa điểm nhưng không xác định được người bán ma túy.

Cơ quan điều tra Công an quận H đã tiến hành kiểm tra 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu ghi Imei: 364389066214064 thu giữ của Nguyễn Anh T nhưng T không mở được mặt khóa nên không kiểm tra được. T khai mua chiếc điện thoại trên từ một người không quen biết với giá 600.000 đồng trước thời điểm T mua ma túy ngay tại khu vực ngã tư Hào Nam – Đê La Thành. Do máy có giá rẻ nên T mua rồi định mang ra ngoài cửa hàng điện thoại để sửa chữa mở mặt khóa nhằm mục đích sử dụng liên lạc cá nhân.

Đối với 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng, 01 lắc đeo tay bằng kim loại màu vàng và 01 đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu vàng thu giữ của Nguyễn Anh T, T khai là tài sản của T mua ở chợ đồ cũ để sử dụng, không phải là tài sản vi phạm pháp luật mà có. T có đề nghị nhờ bố để là ông Nguyễn Minh Tiến nhận hộ số tài sản trên. Ngày 08/10/2019, Cơ quan điều tra Công an quận H đã trả lại số tài sản trên của T cho ông Tiến. Ông Tiến đã nhận lại số tài sản trên và không có ý kiến, khiếu nại, khiếu kiện gì.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen bạc BKS 29D1-277.80 có số khung: RLHHC1207BY374462, số máy: HC12E-317Y497 tạm giữ của anh Lý Đình Vinh, đăng ký chủ sở hữu Nguyễn Thị Lê Hạnh sinh 1979; Nơi cư trú: Số 11 ngõ Hậu Khuông, Bạch Mai, Hai Bà Trưng, H là em anh Vinh. Chị Hạnh cho anh Vinh mượn chiếc xe máy trên để sử dụng làm phương tiện đi làm xe ôm. Khi chở T, anh Vinh không biết T tàng trữ trái phép chất ma túy trong người. Ngày 08/10/2019, cơ quan điều tra Công an quận H đã trả lại chiếc xe máy trên cho anh Vinh. Anh Vinh không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS-HS ngày 09/01/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận H, thành phố H: Truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Anh T thừa nhận vào khoảng 14 giờ 10 phút ngày 29/9/2019, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 túi nilon ma túy bên trong là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,396 gam nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa sử dụng thì bị bắt quả tang tại khu vực đường gom vành đai 3, thuộc tổ 15 phường Yên Sở, quận H, H, Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự. Việc bị cáo mua ma túy và cất giấu ma túy trong người anh Vinh người đi xe ôm chở bị cáo không biết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H thực hành quyền công tố tại phiên

tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong còn nguyên vẹn bên trong chứa 0,396 gam ma túy loại Methamphetamine ; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu ghi có số Imei 1: 354389066214064 kiểm tra thực tế không khởi động được nguồn, không kiểm tra được Imei đã được niêm phong nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án . Đối với 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng, 01 lắc đeo tay bằng kim loại màu vàng và 01 đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu vàng thu giữ của Nguyễn Anh T. Những tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 08/10/2019, Cơ quan điều tra Công an quận H đã trả lại 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng, 01 lắc đeo tay bằng kim loại màu vàng và 01 đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu vàng cho ông Nguyễn Minh Tiến. Ông Tiến đã nhận lại số tài sản trên. Tại phiên tòa bị cáo T không có ý kiến, khiếu kiện gì về số tài sản này nên không xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 29/9/2019 tại khu vực đường gom vành đai 3, thuộc tổ 15 phường Yên Sở, quận H, H, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 túi nilong ma túy bên trong là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,396 gam nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa sử dụng thì bị bắt quả tang. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự

quản lý hành chính của cơ quan quản lý Nhà nước về chất gây nghiện. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Do bị cáo T có tiền án ngày 28 + 30/11/2009 của Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 06 năm tù về tội Cướp tài sản. Phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm chưa được xóa án tích nên bị cáo phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm thuộc tình tiết tăng nặng định khung hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với anh Lý Đình V làm nghề xe ôm chở bị cáo T ngày 29/9/2019, quá trình điều tra anh Vinh không biết bị cáo mua ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý. Vì vậy HĐXX không đưa anh Vinh vào tham gia tố tụng trong vụ án.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý là có căn cứ.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5]. Về nhân thân: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên thấy: Bị cáo đã có 04 tiền án chưa xóa án tích điều đó thể hiện bị cáo có thân xấu. Lần phạm tội này thuộc trường hợp rất nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7]. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Đối với 01 bao niêm phong còn nguyên vẹn bên trong chứa 0,396 gam ma túy loại Methamphetamine là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu ghi có số Imei 1: 354389066214064 kiểm tra thực tế không khởi động được nguồn, không kiểm tra được Imei. Quá trình điều tra xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng, 01 lắc đeo tay bằng kim loại màu vàng và 01 đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu vàng thu giữ của Nguyễn Anh T, T khai là tài sản của T mua ở chợ đồ cũ để sử dụng. T có đề nghị nhờ ông Nguyễn Minh Tiến nhận hộ số tài sản trên. Ngày 08/10/2019, Cơ quan điều tra Công an quận H đã trả lại số tài sản trên cho ông Tiến. Tại phiên tòa bị cáo T không có ý kiến, khiếu kiện gì về số tài sản này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen bạc BKS 29D1-277.80 có số khung: RLHHC1207BY374462, số máy: HC12E-317Y497 tạm giữ của anh Lý Đình Vinh. Quá trình điều tra anh Vinh không biết việc T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 08/10/2019, Cơ quan điều tra Công an quận H đã trả lại chiếc xe máy trên cho anh Vinh. Anh Vinh không có yêu cầu về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 và các điều luật quy định tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề xuất mức án đối với bị cáo và biện pháp tư pháp là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Khoản 1 Mục 1 Danh mục án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Khoản 1 Mục 1 Danh mục án phí lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh T 05 năm 06 tháng (Năm năm sáu tháng) tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt quả tang 29/9/2019.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong còn nguyên vẹn bên trong chứa 0,396 gam ma túy loại Methamphetamine.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu ghi có số Imei 1:

354389066214064 kiểm tra thực tế không khởi động được nguồn, không kiểm tra được Imei đã được niêm phong nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Hiện vật chứng đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự quận H theo phiếu nhập vật chứng số NK 2020-00095 ngày 10/01/2020 .

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân quận H
- Công an quận H
- Chi cục THADS quận H
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình T

	HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM	
HỘI THẨM NHÂN DÂN		THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

	HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM	
HỘI THẨM NHÂN DÂN		THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 30 phút ngày 29 tháng 03 năm 2019;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố H

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bình

Ông Nguyễn Thanh Dũng

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 03 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2019/QĐXXST-HS ngày 18/03/2019 đối với bị cáo:

Đặng Thanh Hà, sinh năm 1979 tại thành phố H; Nơi cư trú: Số 110 A7 Tân Mai, phường Tân Mai, quận H, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông: Đặng Minh Việt và bà Nguyễn Thị Tứ; có vợ là Trịnh Thị Hiền, Nhân thân: Tiền án: Không; Tiền sự: 02.

- Năm 2010 Công an tỉnh Hà Nam bắt cai nghiện 24 tháng.

- Năm 2013, Công an quận H bắt đi cai nghiện bắt buộc 04 năm

Có mặt.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được

quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết nhất trí 3/3

2. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp nhau, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015

Kết quả biểu quyết nhất trí 3/3

3. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Kết quả biểu quyết nhất trí 3/3

4. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Kết quả biểu quyết nhất trí 3/3

5. Về điều luật áp dụng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136 ; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Khoản 1 Mục 1 Danh mục án phí lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết nhất trí 3/3

6. Về mức hình phạt: Bị cáo Đặng Thanh Hà 22 (Hai mươi hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt quả tang 03/12/2018.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Để đảm bảo thi hành án, căn cứ Điều 329 BLTTHS, Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết nhất trí 3/3

7. Các vấn đề khác : Hội đồng xét xử biểu quyết nhất trí 3/3 những vấn đề sau:

Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong còn nguyên vẹn bên trong có 02 túi nilong màu trắng có kích thước 01x 1,5cm bên trong chứa chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 0,681 gam .

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số imei 1:35861087359567; imei 2:358566086781562 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án
Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 29 tháng 03 năm 2019

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Trung